

# TUẦN 8

Sáng thứ hai ngày 21 tháng 10 năm 2019

**GDDT:** TẬP NHẢY KHIÊU VŨ

**I Mục tiêu:** *Giúp học sinh*

- *Luyện Nhảy khiêu vũ*
- *Rèn luyện tính dẻo dai, tính sáng tạo.*
- *Giáo dục yêu thích nghệ thuật.*

**II Đồ dùng dạy học**

- Giai điệu khiêu vũ.

**III Các hoạt động dạy học**

1. Hướng dẫn HS nhảy

- GV cho HS nghe giai điệu nhảy.
- HD học sinh luyện tập từng động tác.
- HS luyện tập.
- GVCN kết hợp với TPT Đội và đội múa mẫu để hướng dẫn HS.

2 Nhận xét buổi tập nhảy, dặn dò.

---

## **TẬP ĐỌC (2 TIẾT):**

### **NGƯỜI MẸ HIỀN**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

- Hiểu ý nội dung: Cô giáo như người mẹ hiền, vừa yêu thương vừa nghiêm khắc dạy bảo các em học sinh nên người.

- Trả lời được các câu hỏi trong sách giáo khoa.

**2. Kỹ năng:** Đọc đúng, và rõ ràng toàn bài, ngắt, nghỉ hơi hợp lý sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài. Chú ý các từ: *gánh xiếc, vùng vẫy, xấu hổ, về chỗ, hét toáng, ...*

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu quý, kính trọng thầy cô, bố mẹ; yêu thích môn học.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

**2. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa, bảng phụ ghi sẵn câu văn, đoạn văn cần luyện đọc.

- Học sinh: Sách giáo khoa

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

### **TIẾT 1:**

| <b>Hoạt động dạy</b> | <b>Hoạt động học</b> |
|----------------------|----------------------|
|----------------------|----------------------|

### 1. HĐ khởi động: (5 phút)

- TBVT bắt nhịp hát bài: *Mẹ của em ở trường.*
- Cho HS nêu nội dung bài hát
- Giáo viên nhận xét.
- Giới thiệu bài và tựa bài: **Người mẹ hiền**

- Học sinh hát tập thể
- HS trả lời
- Lắng nghe.
- Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.

### 2. HĐ Luyện đọc: (30 phút)

#### \*Mục tiêu:

- Rèn đọc đúng từ: *gánh xiếc, vùng vẫy, xấu hổ, về chỗ, hét toáng, ...*
- Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.
- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: *gánh xiếc, tò mò, lách, lăm lem, thập thò.*

#### \*Cách tiến hành: HĐ cá nhân-> Nhóm -> Cả lớp.

#### a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài.

- Lưu ý giọng đọc cho học sinh.

#### b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu trước lớp.

- Tổ chức cho học sinh tiếp nối nhau đọc từng câu trong bài.

\* Dự kiến một số từ để HS cần đọc đúng: *gánh xiếc, vùng vẫy, xấu hổ, về chỗ, hét toáng,...*

*Chú ý phát âm đối tượng HS hạn chế*

#### c. Học sinh nối tiếp đọc từng đoạn trước lớp.

- Giải nghĩa từ: *gánh xiếc, tò mò, lách, lăm lem, thập thò.*

- Giáo viên giảng thêm: **thâm thì** (nói nhỏ vào tai); **vùng vẫy** (cựa quậy mạnh, cố thoát)

- Giáo viên hướng dẫn cách ngắt hơi câu dài và cách đọc với giọng thích hợp:

\*Dự kiến một số câu:

+ *Đến lượt Nam cố lách ra/ thì bác bảo vệ vừa tới,/ nắm chặt 2 chân em:// “Cậu vào đây?/ Trốn học hả?//*

+ *Cô xoa đầu Nam/ và gọi Minh đang thập thò ở cửa lớp vào,/ nghiêm giọng hỏi:// “Từ nay các em có trốn học đi chơi nữa không?”//*

#### e. Học sinh thi đọc giữa các nhóm.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc.
- Yêu cầu học sinh nhận xét.
- Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm

#### g. Đọc toàn bài.

- Yêu cầu học sinh đọc.

- Học sinh lắng nghe, theo dõi.

-Trưởng nhóm điều hành HĐ chung của nhóm  
+ HS đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Học sinh luyện từ khó (cá nhân, cả lớp).

-HS chia sẻ đọc từng câu trước lớp (2-3 nhóm)

+Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu trong bài trước lớp.

- Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó

- Học sinh hoạt động theo cặp, luân phiên nhau đọc từng đoạn trong bài.

- Học sinh chia sẻ cách đọc

+  
+

- Các nhóm thi đọc

- Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt.

- Lắng nghe.

- Học sinh nối tiếp nhau đọc lại toàn bộ bài tập đọc.

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương.

## **TIẾT 2:**

### **3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút)**

#### **\*Mục tiêu:**

- Học sinh hiểu ý nghĩa câu chuyện: Cô giáo như người mẹ hiền, vừa yêu thương vừa nghiêm khắc dạy bảo các em học sinh nên người.

#### **\*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -> Chia sẻ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp**

- GV giao nhiệm vụ (CH cuối bài đọc)  
-YC trưởng nhóm điều hành chung  
- GV trợ giúp nhóm đối tượng M1, M2  
★TBHT điều hành HĐ chia sẻ trước lớp.

- Mời đại diện các nhóm chia sẻ

- *Đoạn 1:*

+ *Giờ ra chơi Minh rủ Nam đi đâu?*

+ *Hai bạn ấy định ra phố bằng cách nào?*

- *Đoạn 2, 3:*

+ *Ai đã hiện ra Minh và Nam đang chui qua chỗ tường thủng?*

+ *Khi đó bác bảo vệ làm gì?*

+ *Khi Nam bị bác bảo vệ giữ lại, cô giáo đã làm gì?*

- *Đoạn 4:*

+ *Cô giáo đã làm gì khi Nam khóc ?*

+ *Lúc ấy Nam cảm thấy thế nào?*

+ *Còn Minh thì sao? Khi được cô giáo gọi vào lớp em đã làm gì?*

- Người mẹ hiền trong bài là ai?

★GV kết luận: Thấy cô giáo là người truyền giảng kiến thức cho ta, dạy dỗ ta nên người. Các em phải biết nhớ ơn, kính trọng và yêu quý thầy cô giáo.

- HS nhận nhiệm vụ

- Trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm

- HS làm việc cá nhân -> Cặp đôi-> Cả nhóm

- Đại diện nhóm báo cáo

- Dự kiến ND chia sẻ:

- 1 học sinh đọc, cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi:

+ Minh rủ Nam trốn học, ra phố xem xiếc.

+ Hai bạn chui qua một chỗ tường thủng.

- Học sinh đọc thầm đoạn 2, đoạn 3 và trả lời câu hỏi:

+ Bác bảo vệ.

+ Bác nắm chặt chân Nam và nói: “Cậu nào đây? Trốn học hả?”

+ Cô nói với bác bảo vệ: “Bác nhẹ tay kéo cháu đau. Cháu này là học sinh lớp tôi”; cô đỡ em ngồi dậy, phủi đất cát lem lem trên người Nam và đưa em về lớp.

- Cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi:

+ Cô xoa đầu Nam an ủi.

+ Nam cảm thấy xấu hổ.

+ Minh thập thò ngoài cửa lớp, khi được cô giáo gọi vào em cùng Nam đã xin lỗi cô.

- Lắng nghe, ghi nhớ.

### **4. HĐ Đọc diễn cảm: (10 phút)**

#### **\*Mục tiêu:**

- Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần

|   |   |
|---|---|
| thiết.  |   |
| <b>*Cách tiến hành:</b>   |   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên đọc mẫu lần hai</li> <li>- Hướng dẫn học sinh giọng đọc các nhân vật.</li> <li>- Chia lớp nhóm, học sinh tự phân thi đọc toàn truyện.</li> <li>-GV trợ giúp nhóm Hs còn lung túng....</li> <li>- Yêu cầu học sinh nhận xét.</li> <li>- Giáo viên nhận xét chung và cùng lớp bình chọn học sinh đọc tốt nhất.</li> </ul>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp theo dõi</li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> <li>- Mỗi nhóm tự chọn vai (Cô giáo, Minh, Nam, bác bảo vệ, người dẫn chuyện) đọc trong nhóm</li> <li>- Đại diện một số nhóm lên thi đọc toàn truyện.</li> <li>- Lớp lắng nghe, nhận xét.</li> <li>-HS bình chọn học sinh đọc tốt nhất, tuyên dương bạn.</li> </ul> |
| <b>Lưu ý:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc đúng:M1,M2,...</li> <li>- Đọc hay:M3, M4,...</li> </ul>  |   |
| <b>5. HĐ vận dụng, ứng dụng (3 phút)</b>  |   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỏi lại tựa bài.</li> <li>- Vì sao cô giáo trong bài được gọi là “<i>Người mẹ hiền</i>”?</li> </ul> <p>* Liên hệ thực tiễn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em đã làm gì và sẽ làm gì để tỏ lòng kính trọng thầy cô..?</li> <li>- Giáo dục học sinh: Thầy cô giáo là người truyền giảng kiến thức cho ta, dạy dỗ ta nên người. Các em phải biết ơn, kính trọng và yêu quý thầy cô giáo.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trả lời</li> <li>- Cô vừa yêu thương học sinh, vừa nghiêm khắc dạy bảo học sinh giống như một người mẹ đối với các con trong gia đình.</li> <li>+ Học sinh trả lời theo ý kiến cá nhân<br/>VD: Lòng kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo; Chăm học, ngoan ngoãn, ...</li> <li>Lắng nghe</li> </ul>          |
| <b>6.HĐ sáng tạo (2 phút)</b>   |   |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sắm vai nhân vật cô giáo và bạn Nam, bạn Dũng để thể hiện sự kính trọng, biết ơn thầy giáo cũ.</li> <li>- Viết một đoạn văn khoảng 5 câu thể hiện tình cảm của em đối với cô giáo mình.</li> <li>- Giáo viên nhận xét tiết học.</li> <li>- Dặn học sinh về luyện đọc và chuẩn bị bài: “<i>Bàn tay dịu dàng</i>”</li> </ul>   |   |

## ĐẠO ĐỨC

### CHĂM LÀM VIỆC NHÀ (Tiết 2)

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

Học sinh biết trẻ em có bổn phận tham gia làm những việc nhà phù hợp với khả năng để giúp đỡ ông bà, cha mẹ.

- Học sinh nêu được ý nghĩa của làm việc nhà.

##### 2. Kỹ năng: Học sinh làm được một số việc nhà phù hợp với khả năng.

##### 3. Thái độ: Tự giác, tích cực tham gia một số việc nhà phù hợp với khả năng.

##### 4. Năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy, NL quan sát, ...

#### II. CHUẨN BỊ:



Bạn hãy giúp Hoa đi.

+ *Tình huống 4:* Các bạn đã hẹn với Sơn sang chơi nhà vào sáng nay. Nhưng hôm nay bố mẹ đi vắng cả, bà Sơn đang ốm, Sơn được mẹ giao cho chăm sóc bà. Sơn phải làm gì bây giờ?

- Tổng kết lại các ý kiến của các nhóm.

**\*GV kết luận:** *Khi được giao làm bất cứ công việc nhà nào, em cần phải hoàn thành công việc đó rồi mới làm những công việc khác.*

### **Việc 2: Làm việc cả lớp**

**Điều này đúng hay sai.**

- Giáo viên phổ biến cách chơi.

- Các ý kiến như sau:

a. Làm việc nhà là trách nhiệm của người lớn trong gia đình.

b. Trẻ em không phải làm việc nhà.

c. Cần làm tốt việc nhà khi có mặt cũng như khi vắng mặt người lớn.

d. Tự giác làm những việc nhà phù hợp với khả năng là yêu thương cha mẹ.

e. Trẻ em có bổn phận làm những việc nhà phù hợp với khả năng của mình.

### **Việc 3: Thảo luận cả lớp.**

- Giáo viên nêu các câu hỏi để học sinh tự nhìn nhận, đánh giá sự tham gia làm việc nhà của bản thân.

1. Ở nhà em đã tham gia làm những công việc gì? Kết quả của những công việc đó ra sao?

2. Những công việc đó do bố mẹ em phân công hay em tự giác làm?

3. Trước những công việc em đã làm, bố mẹ em tỏ thái độ ntn?

4. Em có mong ước được tham gia vào làm những công việc nhà nào? Vì sao?

- Giáo viên khen những học sinh đã chăm chỉ

+ Sơn có thể gọi điện đến cho các bạn, xin lỗi các bạn và hẹn dịp khác. Vì bà của Sơn ốm, rất cần Sơn chăm sóc và yên tĩnh để nghỉ ngơi.

- Lắng nghe

- Học sinh lắng nghe, ghi nhớ.

- Học sinh nghe và thực hiện: Giơ bảng đúng (Đ), sai (S).

- Học sinh suy nghĩ và trao đổi với bạn bên cạnh.

- Đại diện 1 số học sinh trình bày trước lớp.

*\*Dự kiến ND chia sẻ:*

- Ở nhà em đã tham gia làm những công việc như: Quét nhà, lau nhà, rửa ấm chén... Sau khi quét nhà, em thấy nhà cửa sạch sẽ hơn; sau khi lau nhà em thấy nhà cửa thoáng mát.

- Những công việc đó do bố mẹ em phân công em làm

- Trước những công việc em đã làm, bố mẹ em rất hài lòng. Bố mẹ khen em.

- Em còn mong ước được tham gia vào làm những công việc nhà khác như: Gấp quần áo, trông em... giúp bố mẹ. Vì theo em nghĩ, đó là những công việc vừa với sức và khả năng của

|  |  |
|--|--|
| <p>làm việc nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góp ý cho các em những công việc nhà còn chưa phù hợp hoặc quá khả năng của các em.</li> </ul> <p><b>*GV kết luận:</b> Hãy tìm những việc nhà hợp với khả năng và bày tỏ nguyện vọng muốn được tham gia của mình đối với cha mẹ.</p> <p><i>Khuyến khích bày tỏ ý kiến:</i></p> | <p>mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> </ul> |
| <p><b>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên tổng kết bài, giáo dục học sinh: Khi được giao làm bất cứ công việc nhà nào, em cần phải hoàn thành công việc đó rồi mới làm những công việc khác.</li> </ul>  |  |
| <p><b>3. HĐ sáng tạo: (1 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà tự giác, tích cực tham gia một số việc nhà phù hợp với khả năng: quét nhà, gấp quần áo,...</li> <li>- Giáo viên nhận xét tiết học.</li> <li>- Dặn học sinh về làm vở bài tập. Chuẩn bị bài: <b>Chăm chỉ học tập (Tiết 1)</b></li> </ul>               |  |

**Chiều thứ hai ngày 21 tháng 10 năm**

**TOÁN**  
**36 + 15**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 36 + 15.
- Biết giải bài toán theo hình vẽ bằng một phép tính cộng có nhớ trong phạm vi 100.

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng làm tính và giải bài toán theo hình vẽ bằng một phép tính cộng có nhớ trong phạm vi 100.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

\*Bài tập cần làm: Bài tập 1 (dòng 1), bài tập 2 (phần a, b), bài tập 3.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

**2. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Que tính, bảng gài, sách giáo khoa, PHT.
- Học sinh: Sách giáo khoa, que tính.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

| Hoạt động dạy  | Hoạt động học |   |   |   |   |   |  |
|--|---------------|---|---|---|---|---|--|
| <p><b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b></p>  |               |   |   |   |   |   |  |
| <p>- Trò chơi <b>Con số may mắn</b></p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td>1</td> <td>3</td> <td>5</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>4</td> <td>6</td> </tr> </table> | 1             | 3 | 5 | 2 | 4 | 6 | <p>- Học sinh tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ.</p> |
| 1  | 3             | 5 |   |   |   |   |  |
| 2  | 4             | 6 |   |   |   |   |  |

|  |   |
|--|---|
| <p>1. Nêu cách đặt tính <math>46 + 4</math>?</p> <p>2. Có 36 viên bi, thêm 8 viên bi nữa là bao nhiêu viên bi?</p> <p>3. Kết quả phép tính <math>56 + 7</math> là bao nhiêu?</p> <p>4. Bạn Lan nói <math>46 + 9</math> lớn hơn 55, đúng hay sai?</p> <p>5. Nêu cách tính <math>36 + 8</math>?</p> <p>6. Đọc bảng 6 cộng với một số?</p> <p>- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.</p> <p>- Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: <b><math>36 + 15</math></b></p>   | <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</p>  |
| <p><b>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (15 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng <math>36 + 15</math>.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b></p>   |   |
| <p>- Giáo viên nêu bài toán: Có 36 que tính, thêm 15 que tính nữa. Hỏi tất cả có bao nhiêu que tính?</p> <p>- Muốn biết có tất cả bao nhiêu que tính em làm phép tính gì?</p> <p>- Yêu cầu học sinh thực hiện trên que tính. tìm kết quả.</p> <p>- Vậy: <math>36 + 15 = ?</math></p> <p>- Hướng dẫn học sinh nêu cách đặt tính và tính (Giáo viên ghi lên bảng như sách giáo khoa).</p> $\begin{array}{r} 36 \\ +15 \\ \hline 51 \end{array}$ <p>- Cho học sinh nhắc lại.</p> <p>→ Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Lưu ý giúp đỡ đối tượng M1, M2</i></p> | <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Phép cộng <math>36 + 15</math>.</p> <p>- Thao tác trên que tính và trả lời có 31 que tính.</p> <p>+ 51</p> <p>* 6 cộng 5 bằng 11, viết 1 nhớ 1.</p> <p>* 3 cộng 1 bằng 4, thêm 1 bằng 5, viết 5.</p> <p>- Vài học sinh nhắc lại.</p> |
| <p><b>3. HĐ thực hành: (14 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <p>- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng <math>36 + 15</math>.</p> <p>- Biết giải bài toán theo hình vẽ bằng một phép tính cộng có nhớ trong phạm vi 100.</p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>   |   |
| <p><b>Bài 1 (dòng 1): Làm việc cá nhân - cả lớp</b></p> <p>- Bài tập 1 yêu cầu gì?</p> <p>- Gọi học sinh lên bảng làm bài.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nêu cách tính.</p> <p>- Cho học sinh khác nhắc lại cách đặt tính và tính.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét bài của bạn trên bảng.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, sửa bài.</p> <p><b>Bài 2 (phần a, b): Làm việc cá nhân - cả lớp</b></p>  | <p>- Học sinh nêu yêu cầu của bài: Tính</p> <p>- Học sinh làm bài, dưới lớp làm vào vở.</p> <p>- Học sinh nêu.</p> <p>- Học sinh nhắc lại.</p> <p>- Học sinh nhận xét.</p> <p>- Học sinh quan sát.</p>  |



|  |   |         |        |   |       |        |        |
|--|---|---------|--------|---|-------|--------|--------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh đọc yêu cầu.</li> <li>- Muốn tính tổng em làm thế nào?</li> <li>- Yêu cầu học sinh làm bài.</li> <li>- Cho học sinh nhận xét bài bạn.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, chữa bài.</li> </ul> <p><b>Bài 3: Làm việc cá nhân - cặp đôi - cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 học sinh nêu yêu cầu bài tập.</li> <li>- Đính tóm tắt lên bảng (như sách giáo khoa).</li> <li>- Yêu cầu học sinh nhìn hình vẽ tự đặt đề toán.</li> <li>- Gọi 1 học sinh lên bảng giải.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, chấm nhanh 5-7 bài</li> <li>- Cho học sinh nhận xét.</li> <li>- Giáo viên nhận xét chung.</li> </ul> <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT</i></p> <p><b>🔴 Bài tập PTNL:</b><br/> <b>Bài tập 1 (đòng 2) (M3):</b><br/> <b>Bài tập 4 (M4):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS ghi kết quả của từng phép tính vào vở</li> <li>- Khoanh vào kết quả các phép tính bằng 45</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh nêu yêu cầu của bài:<br/><i>Đặt tính rồi tính tổng.</i></li> <li>- Lấy số hạng cộng với số hạng.</li> <li>- 3 học sinh làm bài PHT, dưới lớp làm vở.</li> <li>- 3HS chia sẻ</li> <li>- Học sinh dưới lớp nhận xét, sửa sai.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Giải bài toán theo hình vẽ.</li> <li>- Quan sát.</li> <li>- 3 học sinh đặt đề toán.</li> <li>- 1 học sinh lên bảng làm. Lớp làm vào vở bài tập.</li> <li>- Học sinh nhận xét.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- HS tự làm bài vào vở</li> <li>- HS làm bài:<br/> <math>3 + 35 = 40</math>      <math>40 + 5 = 45</math><br/> <math>18 + 27 = 45</math>      <math>36 + 9 = 45</math></li> </ul> |         |        |   |       |        |        |
| <p><b>4.HD vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên yêu cầu học sinh kết quả của phép tính; <math>181 + 51 =</math>    <math>341 - 4 - 51 =</math> ...</li> </ul>   |   |         |        |   |       |        |        |
| <p><b>5.HD sáng tạo: (2 phút)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Giải bài toán theo tóm tắt sau:</li> </ul> <table style="margin-left: 40px;"> <tr> <td>Chanh :</td> <td>15 cây</td> <td rowspan="2" style="font-size: 2em; vertical-align: middle;">}</td> <td rowspan="2">? cây</td> </tr> <tr> <td>Bưởi :</td> <td>17 cây</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhận xét tiết học</li> <li>- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: <b>Luyện tập</b></li> </ul>   |   | Chanh : | 15 cây | } | ? cây | Bưởi : | 17 cây |
| Chanh :  | 15 cây  | }       | ? cây  |   |       |        |        |
| Bưởi :   | 17 cây  |         |        |   |       |        |        |

## KỂ CHUYỆN NGƯỜI MẸ HIỀN

### I. MỤC TIÊU:

#### **1. Kiến thức:**

- Hiểu nội dung: Cô giáo như người mẹ hiền, vừa yêu thương vừa nghiêm khắc dạy bảo các em học sinh nên người.

- Dựa theo tranh minh họa, kể lại được từng đoạn của câu chuyện **Người mẹ hiền**. Một số học sinh biết phân vai dựng lại câu chuyện bài tập 2. (M3, M4)

#### **2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng nói. Biết kể tự nhiên, giọng kể phù hợp với nội dung. Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện và biết nhận xét lời kể của bạn.

#### **3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích kể chuyện.

#### **4. Năng lực:** Năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy – lập luận logic, NL quan sát ,...

## **II. CHUẨN BỊ:**

### **1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

### **2. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Tranh minh họa câu chuyện (như sách giáo khoa).
- Học sinh: Sách giáo khoa.

## **III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :**

| <b>Hoạt động dạy</b>  | <b>Hoạt động học</b>  |
|---|---|
| <b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>  |   |
| -TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài : <i>Cô giáo như mẹ hiền</i><br>- Yêu cầu 3 học sinh nối tiếp nhau kể lại câu chuyện <i>Người thầy cũ</i> .<br>- Giáo viên nhận xét chung.<br>- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng  | - HS hát tập thể<br>- 3 học sinh lên kể.<br>- Lắng nghe   |
| <b>2. HĐ kể chuyện. (22 phút)</b><br><b>*Mục tiêu:</b><br>- Học sinh biết kể lại từng đoạn câu chuyện.<br>- Một số học sinh kể được toàn bộ câu chuyện. (M3, M4)<br><b>*Cách tiến hành:</b>   |   |
| <b>Việc 1: HĐ nhóm 4 - cả lớp</b><br><b>Dựa theo tranh kể lại từng đoạn.</b><br>- Giáo viên gọi học sinh nêu yêu cầu của bài.<br>- Giáo viên đính tranh lên bảng.<br><br>- Yêu cầu học sinh quan sát tranh, kể trong nhóm và nhận xét cho nhau.<br>- Giáo viên theo dõi giúp đỡ học sinh yếu.<br><br>- Giáo viên mời 1 vài nhóm cử đại diện thi kể trước lớp.<br>- Cho học sinh nhận xét.<br><br>- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh kể hay. | - 1 học sinh nêu.<br>- Học sinh quan sát tranh, đọc lại lời nhân vật trong tranh, nhớ từng đoạn câu chuyện.<br>- Kể chuyện theo nhóm 4. Học sinh tiếp nối nhau kể từng đoạn của câu chuyện trong nhóm. Hết 1 lượt lại quay lại từ đoạn 1 thay đổi người kể. Học sinh nhận xét cho nhau về nội dung – cách diễn đạt cách thể hiện của mỗi bạn trong nhóm mình.<br>- Các nhóm cử đại diện thi kể trước lớp.<br>- Học sinh nhận xét, bình chọn cá nhân, nhóm kể hay.<br>- Lắng nghe. |
| <b>Việc 2: HĐ nhóm 5 - cả lớp</b><br><b>Kể lại toàn bộ câu chuyện theo vai.</b><br>- Gọi học sinh nêu yêu cầu.<br>- Kể lần 1: Giáo viên dẫn chuyện  | - Nêu yêu cầu của bài tập 2.<br>- Học sinh nhận các vai còn lại.<br>- Mỗi nhóm 5 em phân vai dựng   |